

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số: 1189/BVĐHYD-QTTN

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm kiểm định thiết bị, dụng cụ của hệ thống kỹ thuật trong Bệnh viện theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ kiểm định thiết bị, dụng cụ của hệ thống kỹ thuật trong Bệnh viện năm 2023

2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Loại hợp đồng: Trọn gói

5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 6 tháng.

7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 09 giờ, ngày 15/5/2023

9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà (hầm 2 khu A) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM

Người liên hệ: Anh Dũng Số điện thoại: 028.39525150

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);

+ Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;

+ Hợp đồng trúng thầu tại các đơn vị, cơ sở y tế (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (116-195-dtthuy) (3).



Phạm Văn Tấn

PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 1189/BVĐHYD-QTTN ngày 06 tháng 5 năm 2023)

I. Phạm vi cung cấp

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng
1	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E1, E2,	Thang	2
2	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E4	Thang	1
3	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E8, E9	Thang	2
4	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang cuốn ESC1, ESC2	Thang	2
5	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang chuyển hàng 1,2	Thang	2
6	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang chuyển mẫu bệnh phẩm	Thang	1
7	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E10, E11	Thang	2
8	Kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực 120 lít	Bình	1
9	Kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực 240 lít	Bình	1
10	Kiểm định van an toàn hệ thống khí nén	Cái	2
11	Đo điện trở chống sét	Điểm	3
12	Kiểm định an toàn áp kế kho gas, bếp ăn	Cái	19
13	Kiểm định van an toàn đường ống dẫn gas lỏng của kho gas, bếp ăn	Cái	4
14	Kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống đường ống dẫn khí đốt bằng kim loại	Hệ thống	1
15	Hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế tự ghi	Cái	3
16	Hiệu chuẩn thiết bị đo lưu lượng gió	Cái	1

II. Giới thiệu hệ thống kiểm định

Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH danh mục các loại máy, thiết bị vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

1. Thang máy

Stt	Thang máy	Tải trọng	Số điểm dừng	Thời gian hết hiệu lực kiểm định
1	E1, E2	1.600 kg	17	24/9/2023
2	E4	1.000 kg	15	24/9/2023
3	E8, E9	1.000 kg	17	24/9/2023
4	Thang cuốn ESC1, ESC2	Mật độ 9000 người/giờ	Trệt-lầu 1	24/9/2023

Y
NH V
HOC Y
HỒ CH
ĐƯỢC

Stt	Thang máy	Tải trọng	Số điểm dừng	Thời gian hết hiệu lực kiểm định
5	Thang chuyển hàng 1,2 (CSSD)	100 kg	2	24/9/2023
6	Thang chuyển mẫu bệnh phẩm	100 kg	13	24/9/2023
7	E10, E11	650 kg	5	24/9/2023

2. Kiểm định an toàn bình chịu áp lực

- Bình chịu áp lực 120 lít
- Bình chịu áp lực 240 lít
- Thời gian hết hiệu lực kiểm định: 2/3/2024

3. Kiểm định van an toàn hệ thống khí nén

- Thời gian hết hiệu lực kiểm định: 2/3/2024
- 2 vị trí tại khu B

4. Đo điện trở nổi đất chống sét

Thời gian hết hiệu lực kiểm định: 31/10/2023

- 2 vị trí đo tại khu A
- 1 vị trí đo tại khu B

5. Kiểm định an toàn áp kế kho gas, bếp ăn

Thời gian hết hiệu lực kiểm định: 31/10/2023

- 5 vị trí tại phòng chứa chai gas tầng trệt khu A
- 5 vị trí tại phòng máy hóa hơi tầng trệt khu A
- 4 vị trí tại bếp chính tầng 3 khu A
- 2 vị trí tại bếp khách tầng 3 khu A
- 3 vị trí tại bếp nhân viên tầng 4 khu A

6. Kiểm định van an toàn đường ống dẫn gas lỏng của kho gas, bếp ăn

Thời gian hết hiệu lực kiểm định: 31/10/2023

- 2 vị trí tại phòng chứa chai gas tầng trệt khu A
- 2 vị trí tại phòng máy hóa hơi tầng trệt khu A

7. Kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống đường ống dẫn khí đốt bằng kim loại

Thời gian hết hiệu lực kiểm định: 23/3/2024

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

- Đường kính ống: 2"; 1"; 1-1/2"
- Áp suất thiết kế: / bar
- Áp suất làm việc: 8,0/1,4/0,3 bar

- Môi chất làm việc: LPG
- Tổng chiều dài: 295 m
- Hạng mục kiểm tra:
- Vị trí lắp đặt, khoảng cách
- Chiều sáng vận hành
- Sàn, cầu thang
- Hệ thống chống sét, tiếp đất
- Giá đỡ, dây treo
- Tình trạng kim loại ống
- Tình trạng mối hàn, mối nối
- Hệ van, phụ tùng đường ống
- Máy hóa hơi
- Van điều áp của 2 cấp
- Van điện từ
- Đầu dò khí rò rỉ
- Thiết bị đo lường, bảo vệ, an toàn (tủ điện) và tự động

8. Hiệu chuẩn thiết bị đo lưu lượng gió (Thiết bị cầm tay)

Thiết bị mới cần hiệu chuẩn

9. Hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế tự ghi (Thiết bị cầm tay)

- Hết hạn hiệu chuẩn 31/11/2023

III. Yêu cầu kỹ thuật

- Nhà thầu thực hiện kiểm định phải có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm thuê tài, vận chuyển tài để kiểm định các thang máy.
- Nhà thầu phải có đầy đủ phương tiện, thiết bị để thực hiện kiểm định các hạng mục.
- Nhà thầu phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến công tác kiểm định cho tất cả các hạng mục.
- Các tiêu chuẩn thực hiện căn cứ theo tiêu chuẩn hiện hành.
- Đáp ứng các yêu cầu sau:

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
1	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E1, E2, E4, E8, E9, E10, E11.	QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH qui trình kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy
2	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy chuyển hàng 1,2	QTKĐ: 23-2016/ BLĐTBXH qui trình kiểm định thang máy chở hàng

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
	(CSSD), thang chuyển mẫu bệnh phẩm	
3	Kiểm tra kỹ thuật an toàn thang cuốn, ESC1, ESC2	QTKĐ: 25-2016/ BLĐTBXH qui trình kiểm định kỹ thuật an toàn thang cuốn, bang tải chở người.
4	Kiểm định an toàn bình chịu áp lực 120 lít	QTKT :07-2016/ BLĐTBXH
5	Kiểm định an toàn bình chịu áp lực 240 lít	QTKT :07-2016/ BLĐTBXH
6	Kiểm định an toàn hệ thống khí nén	Thực hiện theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá quốc gia: TCVN 7915-1:2009 của Bộ Khoa học Công nghệ
7	Đo điện trở chống sét	Thực hiện theo đúng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9385: 2012 (BS 6651:1999) về chống sét cho công trình xây dựng - hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống
8	Kiểm định an toàn áp kế kho gas, bếp ăn	Thực hiện theo đúng văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam ký hiệu ĐLVN 08:2011 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Việt Nam thuộc Bộ Khoa học Công nghệ
9	Kiểm định van an toàn đường ống dẫn gas lỏng của kho gas, bếp ăn	Thực hiện theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá quốc gia: TCVN 7915-1:2009 của Bộ Khoa học Công nghệ
10	Kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống đường ống dẫn khí đốt bằng kim loại	Thực hiện theo đúng quy trình kiểm định, tiêu chuẩn: QTKĐ: 05-2017/BCT, API 570, API 574.
11	Hiệu chuẩn thiết bị đo lưu lượng gió	Thực hiện theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá quốc gia: TCVN 10959:2015 (ISO 16622:2002) về phương pháp thử chấp nhận đo tốc độ gió trung bình
12	Hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế tự ghi	Thực hiện theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá quốc gia: TCVN 10705:2015 (ISO 24115:2012) về quy trình hiệu chuẩn máy đo độ ẩm



CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-QTTN của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên danh mục	Đề xuất về cung cấp dịch vụ của nhà thầu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT) (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
1	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E1, E2,		Thang	2		
2	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E4		Thang	1		
3	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E8, E9		Thang	2		
4	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang cuốn ESC1, ESC2		Thang	2		
5	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang chuyển hàng 1,2		Thang	2		
6	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang chuyển mẫu bệnh phẩm		Thang	1		
7	Kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy E10, E11		Thang	2		
8	Kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực 120 lít		Bình	1		
9	Kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực 240 lít		Bình	1		
10	Kiểm định van an toàn hệ thống khí nén		Cái	2		

TT	Tên danh mục	Đề xuất về cung cấp dịch vụ của nhà thầu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT) (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
11	Đo điện trở chống sét		Điểm	3		
12	Kiểm định an toàn áp kế kho gas, bếp ăn		Cái	19		
13	Kiểm định van an toàn đường ống dẫn gas lỏng của kho gas, bếp ăn		Cái	4		
14	Kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống đường ống dẫn khí đốt bằng kim loại		Hệ thống	1		
15	Hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế tự ghi		Cái	3		
16	Hiệu chuẩn thiết bị đo lưu lượng gió		Cái	1		
	Tổng cộng đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí có liên quan.					

❖ Yêu cầu kỹ thuật theo phụ lục đính kèm thư mời chào giá.

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực⁽¹⁾ ngày kể từ ngày báo giá.

- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

¹: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.